

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH –
HỘI LHTN VIỆT NAM
TỈNH TÂY NINH**

Tây Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2020

Số: 46 -HDLT/ĐTN-UBH

HƯỚNG DẪN LIÊN TỊCH

Đánh giá thi đua công tác Đoàn, Hội và phong trào thanh thiếu nhi năm 2020
(Dành cho cấp huyện và tương đương)

Việc đánh giá thi đua sẽ được tiến hành theo 02 giai đoạn: **6 tháng và năm**.
Mỗi giai đoạn đều đảm bảo theo mục I, II của hướng dẫn gồm:

I. QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ TẠI CẤP HUYỆN

- Kiểm tra các cơ sở trực thuộc.
- Tập hợp, thống kê tài liệu minh chứng; tổ chức họp đánh giá kết quả đạt được theo Bảng điểm.
- Gửi hồ sơ minh chứng bằng file mềm của Đoàn về **Ban Tổ chức – Kiểm tra Tỉnh đoàn** (qua mail: bantochuctinhdoantayninh@gmail.com); hồ sơ minh chứng của Hội về **Ban Phong trào Tỉnh đoàn** (qua email: bandkthtntn@gmail.com.) trong vòng 10 ngày kể từ khi có kế hoạch kiểm tra của tỉnh theo 02 giai đoạn (6 tháng và năm). **Hồ sơ minh chứng bao gồm:** bảng điểm tự chấm (phải có liệt kê đầy đủ đường link minh chứng hoạt động), báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện bảng điểm kèm đề xuất điểm thưởng, các tài liệu minh chứng theo yêu cầu của từng điều kiện. Trường hợp gửi hồ sơ không đầy đủ, đúng hạn thì sẽ bị trừ **02 điểm/tổng điểm** (Đoàn/Hội) theo giai đoạn.

II. THẨM ĐỊNH CỦA TỈNH

1. Bước 1: Các ban chuyên môn Tỉnh đoàn đề xuất chấm điểm tại các nội dung đánh giá được phân công phụ trách (trên cơ sở dự, theo dõi hoạt động phương tiện thông tin, yêu cầu minh chứng theo bảng điểm trong năm...).

2. Bước 2: Kiểm tra 6 tháng, năm tại cấp huyện và tương đương:

- Kiểm tra thực tế các cơ sở trực thuộc cấp huyện và tương đương.
- Làm việc với cấp huyện và tương đương để nghe báo cáo, giải trình với Đoàn kiểm tra về những nội dung do đoàn kiểm tra đặt ra liên quan đến kết quả tự đánh giá.

3. Bước 3: Bổ sung tài liệu minh chứng:

- Trong vòng 03 ngày khi kết thúc kiểm tra tại đơn vị, các ban chuyên môn tiếp nhận và xem xét các tài liệu bổ sung theo kết luận của Đoàn kiểm tra (các tài liệu khác do đơn vị cung cấp thêm ngoài kết luận sẽ không được xem xét).

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THI ĐUA

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội tiến hành họp đánh giá, xếp loại, xếp hạng và thông báo kết quả:

- Trên cơ sở báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra và ý kiến kiến nghị, đề xuất của các đơn vị, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và Ban Thư ký Ủy ban Hội xem xét và quyết định.

- Mời các đơn vị có mô hình mới, giải pháp mới tham dự buổi họp xét.

- Thông báo kết quả kiểm tra về đơn vị trong vòng 07 ngày sau khi kết thúc phiên họp.

IV. CÁCH THỨC CHẤM ĐIỂM

1. Về cách chấm điểm

- Điểm được tính theo hình thức cộng dồn. **Điểm chuẩn** bao gồm tổng điểm 2 phần: **Điểm khung** là điểm đạt được ứng với từng điều kiện chấm điểm (*có quy định rõ cấp huyện, cấp cơ sở*) và **Điểm ngoài điểm khung** là đối với các hoạt động ngoài điểm khung và ngoài chỉ đạo của tỉnh.

- Điểm đánh giá riêng của Đoàn sẽ tính điểm thi đua cho Đoàn: Cấp huyện (*gồm nội dung số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 22, 23, 25, 26, 28, 29, 30, 32, 33, 34, 35, 39, 41, 42, 43, 44, 45, 47, 48, 49, 51, 52*), cấp cơ sở (*gồm nội dung số 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16*)

- Điểm đánh giá riêng của Hội sẽ tính điểm thi đua cho Hội: Cấp huyện (*gồm nội dung số 10, 11, 12, 17, 18, 21, 24, 27, 31, 36, 37, 38, 40, 46, 50*), cấp cơ sở (*gồm nội dung số 4, 17, 18, 19, 20*)

- Điểm “Đoàn phối hợp Hội”: ban nào chủ trì theo dõi (*được tô đậm*) sẽ tính điểm cho lĩnh vực đó. **Ví dụ:** trong khung ban phụ trách ghi “**Ban Tuyên giáo, UBH tỉnh**” → là *Ban Tuyên giáo chủ trì theo dõi, sẽ tính điểm cho Đoàn*. Trường hợp các ban, UBH **đều được tô đậm** thì sẽ tính điểm cho cả Đoàn và Hội.

1.1. Điểm khung

- Nội dung có làm nhưng không đảm bảo chất lượng theo đánh giá của ban chuyên môn Tỉnh đoàn Ủy ban Hội tỉnh thì chỉ được tính 50% số điểm quy định. Riêng các nội dung có yêu cầu tỷ lệ phần trăm hoặc số lượng, nếu không đạt điểm khung quy định thì tính theo tỷ lệ đạt được/khung quy định.

- Đối với thời gian hoàn thành hoạt động: chia làm 02 giai đoạn (*Giai đoạn 1: hoàn thành trước 01/6/2020; Giai đoạn 2: hoàn thành trước 15/10/2020*) và được quy định theo từng tháng cụ thể. Đơn vị không hoàn thành đúng thời gian quy định thì chỉ tính trên **80%** điểm khung.

- Hồ sơ minh chứng các nội dung phải gửi đảm bảo cho các ban chuyên môn Tỉnh đoàn hoặc Ủy ban Hội tỉnh mới được xem xét, không đảm bảo không tính điểm.

1.2. Điểm ngoài điểm khung

Mỗi hoạt động ngoài điểm khung phải nằm ngoài sự chỉ đạo của tỉnh, được ban chuyên môn Tỉnh đoàn, UBH tỉnh công nhận thì tính **01 điểm/nội dung**, tối đa không quá **10 điểm**. Trường hợp có tổ chức hoạt động nhưng không được ban chuyên môn Tỉnh đoàn, UBH đánh giá tốt thì chỉ đạt **0,5 điểm/nội dung**.

2. Một số nội dung lưu ý

- Báo cáo nhanh **chỉ tính điểm cho công tác Đoàn**. Các đơn vị có thể điện thoại trực tiếp đến các đồng chí Thường trực để báo cáo và định hướng xử lý kịp thời. Tuy nhiên, trong vòng 24 giờ sau khi sự việc xảy ra, đơn vị phải gửi báo cáo bằng văn bản (*qua văn bản giấy, email hoặc văn phòng điện tử*) về **Văn phòng Tỉnh đoàn** để xem xét tính điểm cho báo cáo nhanh (*có thể gửi song song cho ban phụ trách nắm thông tin, tuy nhiên trường hợp chỉ gửi ban phụ trách nhưng không gửi Văn phòng thì không được tính điểm*)

- Đối với việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo (*có phụ lục kèm theo*)
- + Thời hạn gửi báo cáo bao gồm cả ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ.
- + Báo cáo không đạt yêu cầu của tỉnh, sai số liệu hoặc trễ **từ 02 ngày** trở lên thì xem như không có báo cáo.

2.2. Về hồ sơ minh chứng: đối với minh chứng yêu cầu 100% đoàn cơ sở, 100% UBH cơ sở thực hiện thì triển khai bằng cách tạo 01 đường link trên Facebook của Đoàn, UBH cấp huyện, thành phố trong đó tập hợp đầy đủ hình ảnh hoạt động của các Đoàn cơ sở, UBH cơ sở.

2.3. Điểm thưởng (do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội họp xét)

- Đạt đầy đủ yêu cầu của các khung quy định mới được tính điểm.
- Công nhận mô hình mới; cách làm mới, sáng tạo của đoàn, Hội phải thực hiện theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn ban hành.
- Việc duy trì có mô hình, giải pháp, cách làm hay đã được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh công nhận từ năm 2017 trở đi: có phát triển, bổ sung về số lượng (*thêm ít nhất 30% so với năm được công nhận*) và chất lượng được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh công nhận.
- Thực hiện tốt chỉ đạo đột xuất, cấp bách của tỉnh, địa phương, đơn vị được đánh giá cao: Nội dung thực hiện có ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phải thể hiện được vai trò chủ động, xung kích của Đoàn, Hội; được cấp chỉ đạo có ghi ý kiến đánh giá tốt và ký tên xác nhận, đóng dấu.

- **Điểm thưởng các Hội thi:** Danh mục hội thi do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh quyết định vào cuối năm. Đối với điểm thưởng các hội thi:

- + Tính điểm thưởng là những hội thi được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức hoặc do Ủy ban Hội tỉnh trực tiếp tham mưu triển khai trong tất cả các đơn vị trong

khối thi đua (đối với huyện, thành đoàn không tính hội thi của Ủy ban Hội tỉnh và Hội đồng Đội tỉnh đã được tính điểm thi đua của Bảng điểm Hội và Bảng điểm Đội).

+ Đối với các hội thi trao giải tập thể hoặc vừa trao giải tập thể và giải cá nhân **thì chỉ cộng điểm thưởng giải tập thể**. Đối với các hội thi chỉ có trao giải cá nhân thì cộng điểm cho giải cao nhất theo mức khung bảng tiêu chí thi đua quy định.

- Điểm thưởng Chiến dịch Tháng Thanh niên và Thanh niên tình nguyện hè: dành cho các đơn vị được nhận bằng khen của UBND tỉnh, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; kể cả các trường hợp được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đề xuất nhưng không được cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Điểm thưởng Chiến dịch “Xuân tình nguyện” dành riêng cho các UBH cấp huyện, Đoàn trực thuộc được nhận bằng khen Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

- Các hoạt động cấp tỉnh khi được giao cho các đơn vị đăng cai tổ chức: phải do các đơn vị tự chủ trì thực hiện; tự kết nối các nguồn lực, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các phần việc (*cấp tỉnh chỉ hỗ trợ một phần kinh phí – nếu có và tư vấn, định hướng một số nội dung cần triển khai trong quá trình tổ chức*) và được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội công nhận.

3. Mức đánh giá thi đua và xếp hạng

3.1. Đánh giá thi đua theo 2 mức:

3.1.1. Đối với công tác Đoàn:

- **Xuất sắc** khi thỏa mãn đủ điều kiện và đạt từ 80% trở lên so với tổng số điểm chuẩn, đồng thời Hội đồng Đội hoặc Ủy ban Hội cấp đó phải đạt xuất sắc.

- **Tiên tiến**: Đạt từ 70% - dưới 80% so với tổng số điểm chuẩn.

3.1.2. Đối với công tác Hội:

- **Vững mạnh xuất sắc**: đạt từ 95% trở lên so với tổng số điểm chuẩn.

- **Vững mạnh**: Đạt từ 80% trở lên so với tổng số điểm chuẩn.

- **Khá**: Đạt từ 70% trở lên so với tổng số điểm chuẩn.

- **Trung bình**: Đạt từ 60% trở lên so với tổng số điểm chuẩn.

- **Yếu**: Đạt dưới 60% trở lên so với tổng số điểm chuẩn.

3.2. Xếp hạng:

- Tương ứng theo số điểm, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và Ban Thư ký Ủy ban Hội sẽ xếp hạng từ cao xuống thấp

- Trường hợp đơn vị bị trùng điểm thì Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội sẽ căn cứ vào **điểm khung** để xếp hạng, trường hợp vẫn trùng hạng


thì căn cứ vào thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh trong năm 2020 (bỏ phiếu xếp hạng đơn vị trùng), không xếp đồng hạng.

4. Khen thưởng:

- Theo Quyết định số 158-QĐ/TĐTN-VP ngày 08/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về “Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Tây Ninh nhiệm kỳ 2017 – 2022.

- Theo Hướng dẫn liên ngành số 22-HDLN/TĐTN-SNV ngày 26/10/2018 giữa Tỉnh đoàn và Sở Nội vụ về “Xét khen thưởng đoàn viên, hội viên có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác Đoàn, Hội và phong trào thi đua”.

- Theo Hướng dẫn liên tịch số 04/HDLT.UBH-SNV ngày 28/6/2012 giữa Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh và Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh.

Trên đây là Hướng dẫn liên tịch về việc đánh giá thi đua công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh Tây Ninh. 

TM. BAN THƯ KÝ UBH TỈNH
CHỦ TỊCH



Võ Quốc Khánh

TM. BTV TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ



Hoàng Thị Thanh Thúy

Nơi nhận:

- Huyện, thị, thành đoàn và Đoàn trực thuộc;
- UBH huyện, thị, thành phố;
- Các đ/c UV.BCH Tỉnh đoàn;
- Ban Thư ký UBH tỉnh;
- Các Ban, Văn phòng Tỉnh đoàn;
- Lưu website, VP.



ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Tây Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2020

PHỤ LỤC CÁC LOẠI BÁO CÁO NĂM 2020

Stt	Tên báo cáo	Hạn gửi	Ban phụ trách
1	Báo cáo Công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi: tháng, quý 1, 6 tháng, 9 tháng, năm	<p>Báo cáo tháng: chậm nhất ngày 5 tây hằng tháng.</p> <p>Báo cáo quý I (báo cáo tháng 3 và 3 tháng đầu năm): chậm nhất ngày 5/3.</p> <p>Báo cáo 6 tháng kèm PLSL: chậm nhất ngày 5/5.</p> <p>Báo cáo quý III (báo cáo tháng 9 và 9 tháng đầu năm): chậm nhất ngày 5/9.</p> <p>Báo cáo năm kèm PLSL: chậm nhất ngày 5/11 (gửi bản dự thảo chậm nhất 10/10)</p>	Văn phòng
2	Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Tây Ninh, nhiệm kỳ 2012 – 2017	Chậm nhất 24/4	Văn phòng
3	Báo cáo Công tác kiểm tra giám sát của Ban Thường vụ: 6 tháng, năm	<p>- Báo cáo 6 tháng: 15/5.</p> <p>- Báo cáo năm: 15/10</p>	Ban TC-KT
4	Báo cáo Công tác kiểm tra giám sát của Ủy Ban kiểm tra: 6 tháng, năm	<p>- Báo cáo 6 tháng: 15/5.</p> <p>- Báo cáo năm: 15/10</p>	Ban TC-KT
5	Báo cáo phụ lục công tác tổ chức xây dựng Đoàn: 6 tháng, năm	<p>- Báo cáo 6 tháng: 15/5.</p> <p>- Báo cáo năm: 15/10</p>	Ban TC-KT
6	Báo cáo bảo vệ nền tảng tư tưởng, dư luận xã hội: Tháng, quý 1, quý 2, quý 3, năm	- Báo cáo tháng: Lồng ghép Báo cáo công tác Đoàn.	Ban Tuyên giáo

		- Báo cáo quý: Chậm nhất ngày 05 tây tháng cuối quý. - Năm: 05/11	
7	Báo cáo tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp, Đại hội thi đua yêu nước của tỉnh và theo dõi nắm bắt tình hình nguyện vọng của đoàn viên thanh niên đối với Đại hội Đảng các cấp: 6 đợt	- Đợt 1: 29/2 - Đợt 2: 30/6 - Đợt 3: 31/8. - Đợt 4: 20/9. - Đợt 5: 20/11. - Đợt 6: 01/02/2021	Ban Tuyên giáo
8	Báo cáo Tháng thanh niên: tuần, báo cáo tổng kết	- Tuần: 16h00 chủ nhật. - Báo cáo tổng kết: 25/3	Ban Tuyên giáo
9	Báo cáo tổng kết năm 2019, sơ kết 4 năm thực hiện chỉ thị 05	Chậm nhất ngày 28/3	Ban Tuyên giáo
10	Báo cáo công tác tuyên giáo: 6 tháng, năm	- Báo cáo 6 tháng: 20/4. - Báo cáo năm: 20/8 10	Ban Tuyên giáo
11	Báo cáo việc thực hiện Chỉ thị 01 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn và triển khai CVĐ Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới	Chậm nhất ngày 30/8	Ban Tuyên giáo
12	Báo cáo kết quả Ngày chủ nhật xanh	Theo yêu cầu của ban ngay khi kết thúc hoạt động	Ban PT
13	Báo cáo chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè	Chậm nhất ngày 31/5	Ban PT
14	Báo cáo chống rác thải nhựa	Chậm nhất ngày 30/8	Ban PT
15	Báo cáo kết quả thực hiện chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn	Chậm nhất ngày 18/10	Ban PT
16	Báo cáo năm của kế hoạch Thanh niên công chức, viên chức và đô thị hành động vì một đô thị văn minh năm 2020	Chậm nhất ngày 24/10	Ban PT
17	Báo cáo năm của kế hoạch Đoàn Thanh	Chậm nhất ngày 24/10	Ban PT

	niên xung kích tham gia phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao năm 2020		
18	Báo cáo năm của kế hoạch Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp	Chậm nhất ngày 24/10	Ban PT
19	Báo cáo năm của kế hoạch Thực hiện Đề án bảo vệ môi trường năm 2020	Chậm nhất ngày 24/10	Ban PT
20	Báo cáo năm của kế hoạch Nâng cao năng lực tiếng Anh	Chậm nhất ngày 24/10	Ban PT
21	Báo cáo Kết quả tuyên truyền, tổ chức các hoạt động Đoàn thanh niên tham gia giữ gìn trật tự ATGT hàng quý và năm 2020	- Báo cáo Quý: chậm nhất ngày 10 tây của tháng cuối quý - Báo cáo năm: chậm nhất ngày 10/12/2020	Ban PT
22	Báo cáo năm về công tác phòng, chống tội phạm; ma túy; mại dâm; tệ nạn xã hội	Chậm nhất ngày 24/10	Ban PT
23	Công tác Hội và phong trào thanh niên	- Báo cáo tháng: Chậm nhất ngày 4 tây - Báo cáo Quý: Chậm nhất ngày 4 tây + PLSL - Báo cáo 6 tháng: Chậm nhất ngày 4 tây + PLSL - Báo cáo năm: Chậm nhất ngày 4 tây + PLSL	Ban PT